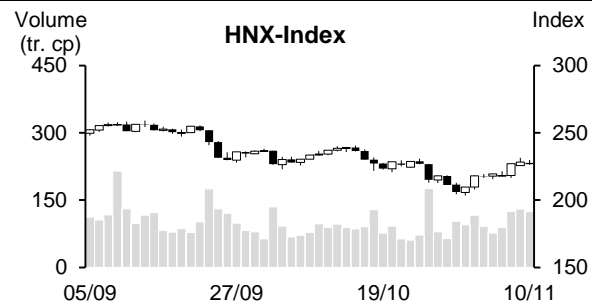
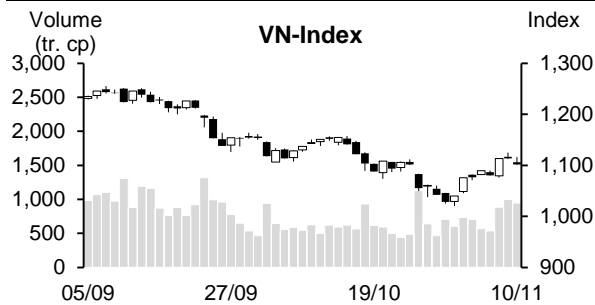


Ngày	Thứ 2 06/11	Thứ 3 07/11	Thứ 4 08/11	Thứ 5 09/11	Thứ 6 10/11	Trung bình
VN-Index	1,089.66	1,080.29	1,113.43	1,113.89	1,101.68	1,099.79
Thay đổi +/-	12.88	-9.37	33.14	0.46	-12.21	4.98
Thay đổi %	1.20%	-0.86%	3.07%	0.04%	-1.10%	0.47%
KLGD khớp lệnh (tr. cp)	571.62	536.08	886.47	997.17	945.65	787.40
GTGD khớp lệnh (tỷ VND)	11,045.39	10,581.60	17,274.63	20,371.20	18,777.06	15,609.98
Mua/bán ròng khối ngoại (tỷ VND)	352.50	-264.94	-265.82	-806.22	-232.90	-243.48
VN30	1,103.52	1,092.71	1,129.95	1,122.95	1,109.05	1,111.64
Thay đổi +/-	17.33	-10.81	37.24	-7.00	-13.90	4.57
Thay đổi %	1.60%	-0.98%	3.41%	-0.62%	-1.24%	0.43%
KLGD khớp lệnh (tr. cp)	169.88	133.94	233.54	232.10	206.02	195.10
GTGD khớp lệnh (Tỷ VND)	4,650.78	3,712.45	6,518.15	6,766.09	5,741.40	5,477.77
Mua/bán ròng khối ngoại (tỷ VND)	322.75	-261.40	-333.06	-644.01	-122.62	-207.67
HNX-Index	219.59	218.29	227.03	228.22	226.65	223.96
Thay đổi +/-	1.84	-1.30	8.74	1.19	-1.57	1.78
Thay đổi %	0.85%	-0.59%	4.00%	0.53%	-0.69%	0.82%
KLGD khớp lệnh (tr. cp)	76.20	88.85	124.64	130.00	124.41	108.82
GTGD khớp lệnh (Tỷ VND)	1,304.54	1,602.22	2,265.17	2,409.53	2,297.10	1,975.71
Mua/bán ròng khối ngoại (tỷ VND)	136.36	56.18	56.07	4.80	-13.54	47.97



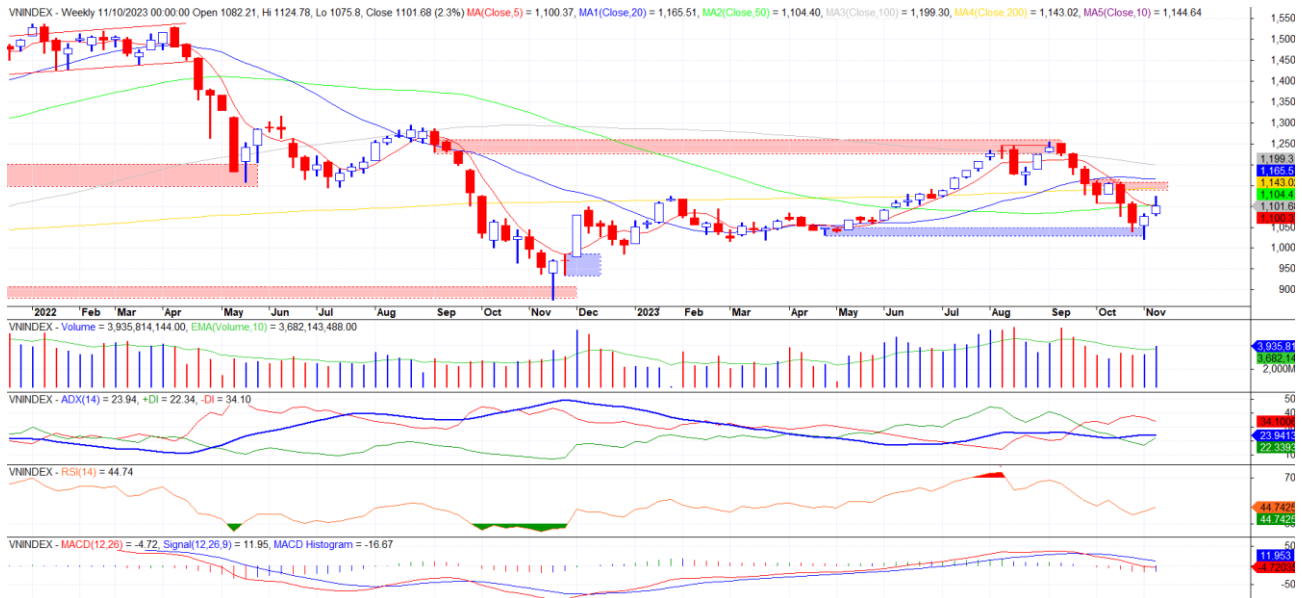
### DIỂM NHẮN THỊ TRƯỜNG

Thị trường có tuần tăng điểm thứ hai liên tiếp với thanh khoản cải thiện cho thấy dòng tiền đang tham gia trở lại. Tuy nhiên, nhịp hồi phục đã không còn thuận lợi như tuần trước đó khi xuất hiện những phiên tăng giảm điểm đan xen. Đặc biệt, phiên lao dốc vào ngày cuối tuần cũng như phiên thu hẹp đà tăng trước đó cho thấy áp lực chốt lời cũng đang dần xuất hiện. Động thái chốt lời này có tác động không nhỏ từ khối ngoại khi khối này đã đảo chiều bán ròng trở lại với gần 1,000 tỷ đồng trong tuần qua. Về biến động của các nhóm ngành, ngoài trừ nhóm thực phẩm đồ uống giảm giá, các nhóm ngành còn lại đều chốt tuần tăng khá ấn tượng đi kèm với khối lượng tăng. Trong đó, nổi bật nhất là bộ đôi bất động sản và chứng khoán.

### GÓC NHÌN KỸ THUẬT

VN-Index tiếp tục có tuần tăng điểm, nhưng diễn biến bị bán về cuối tuần đã khiến đồ thị tuần xuất hiện nền rút đầu. Trên đồ thị ngày, chỉ số đã bất ngờ có phiên tăng mạnh vượt vùng cung 1100-1110, phát tín hiệu một phiên bùng nổ theo đà, cho khả năng vào xu hướng tăng trung hạn mới. Tuy nhiên tín hiệu hai phiên điều chỉnh theo sau đang làm giảm xác suất này khi tín hiệu điều chỉnh không thực sự tích cực với biến động nền và khối lượng duy trì cao. Với tín hiệu hiện tại, chúng tôi cho rằng cần quan sát thêm tín hiệu trong 1-2 phiên tới: nếu độ biến động thu hẹp lại và khối lượng sụt giảm thấp dưới trung bình thì khả năng về vùng cầu 1075-1090 sẽ có cơ hội tăng trở lại và tiếp tục nhịp hồi, hướng lên vùng cung 1140-1157; trường hợp nếu độ biến động và khối lượng vẫn duy trì cao tương đương, đi cùng lực cầu yếu tại vùng 1075-1090 thì khả năng đã có đỉnh nhịp hồi.

### VN-Index



HNX-Index đã có tuần tăng trở lại sau nền rút chân tuần trước. Trên đồ thị ngày, chỉ số đã vượt nhẹ vùng cung 224-230, nhưng sau đó đã xuất hiện hai nền rút đầu liên tiếp, tuy chưa có phiên giảm mạnh nhưng khối lượng trong hai phiên này duy trì cao phát đi tín hiệu cần thận trọng. Nếu có phiên giảm mạnh theo sau và đóng cửa trở lại dưới đường MA20 thì khả năng đã có đỉnh nhịp hồi; trường hợp nếu chỉ tiếp tục chỉnh nhẹ thì khả năng có thể vẫn còn tăng về vùng cung 235-240.

### HNX-Index



Nhìn chung, cả hai chỉ số có tín hiệu tương đối tích cực trong tuần qua, nhưng khả năng vẫn chỉ là nằm trong nhịp hồi ngắn. Với dấu hiệu lực bán xuất hiện hai phiên cuối tuần, chiến lược chung nên quan sát tín hiệu điều chỉnh trong 1-2 phiên tiếp theo, chỉ nên tham gia nếu rơi vào được kịch bản tích cực, tỷ trọng có thể cân nhắc ở mức trung bình-cao, ưu tiên chú ý các nhóm như Bất động sản, Thép, Chứng khoán, Xây dựng, Hóa chất.

Bản tin này được cung cấp bởi CTCP chứng khoán Phú Hưng. Tất cả những thông tin đều được thu thập từ các nguồn đáng tin cậy. Tuy nhiên do thị trường chứng khoán còn chịu ảnh hưởng bởi nhiều nhân tố phức tạp và khó dự báo nên quý nhà đầu tư cần tự chịu trách nhiệm về các hoạt động đầu tư của mình.

**THỐNG KÊ THỊ TRƯỜNG****TOP 5 KHỐI LƯỢNG KHỚP LỆNH**

HOSE			
Mã CK	Đóng cửa (VND)	Thay đổi %	KL KL (cp)
VIX	15,750	15.38%	220,835,389
NVL	16,000	9.97%	191,228,681
HPG	26,500	5.58%	134,542,344
SSI	30,800	6.57%	134,178,431
DIG	24,400	9.42%	123,032,813

HNX			
Mã CK	Đóng cửa (VND)	Thay đổi %	KL KL (cp)
SHS	17,400	13.73%	182,608,757
CEO	23,500	7.31%	80,408,436
HUT	19,700	3.68%	29,970,265
MBS	20,400	10.87%	27,056,388
PVS	36,500	4.58%	26,358,393

**TOP 5 GIÁ TRỊ KHỚP LỆNH**

HOSE			
Mã CK	Đóng cửa (VND)	Thay đổi %	GT KL (tỷ VND)
SSI	30,800	6.57%	4,045.5
HPG	26,500	5.58%	3,547.1
VIX	15,750	15.38%	3,290.2
NVL	16,000	9.97%	2,978.5
DIG	24,400	9.42%	2,934.8

HNX			
Mã CK	Đóng cửa (VND)	Thay đổi %	GT KL (tỷ VND)
SHS	17,400	13.73%	3,059.6
CEO	23,500	7.31%	1,873.2
PVS	36,500	4.58%	956.9
IDC	48,500	8.02%	672.4
HUT	19,700	3.68%	581.6

**THỐNG KÊ TÁC ĐỘNG CHỈ SỐ****TOP 5 TÁC ĐỘNG TĂNG INDEX**

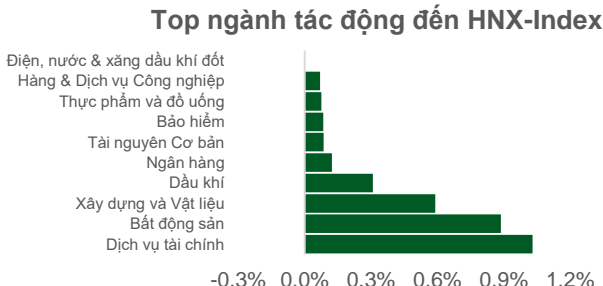
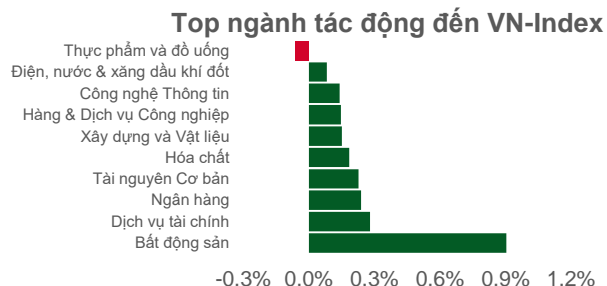
HOSE			
Mã CK	Đóng cửa (VND)	Thay đổi %	Tác động %
VIC	44,950	8.05%	0.30%
HPG	26,500	5.58%	0.19%
VHM	42,300	4.44%	0.18%
CTG	29,400	5.00%	0.16%
FPT	91,500	5.17%	0.13%

HNX			
Mã CK	Đóng cửa (VND)	Thay đổi %	Tác động %
SHS	17,400	13.73%	0.58%
IDC	48,500	8.02%	0.40%
MBS	20,400	10.87%	0.30%
CEO	23,500	7.31%	0.28%
PVS	36,500	4.58%	0.26%

**TOP 5 TÁC ĐỘNG GIẢM INDEX**

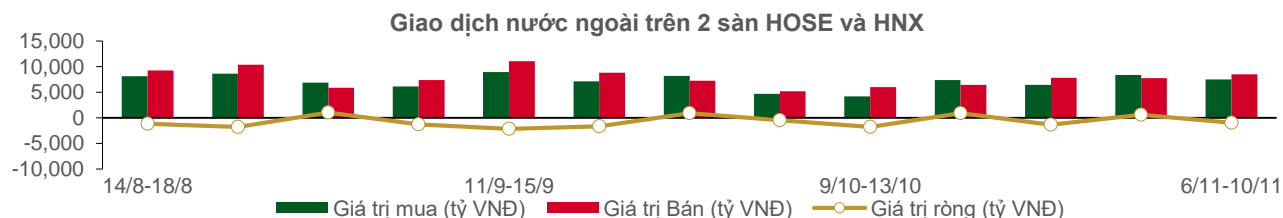
HOSE			
Mã CK	Đóng cửa (VND)	Thay đổi %	Tác động %
VCB	86,000	-3.26%	-0.37%
MSN	61,700	-3.44%	-0.07%
SAB	62,400	-2.35%	-0.04%
SSB	23,800	-2.06%	-0.03%
VRE	23,950	-1.84%	-0.02%

HNX			
Mã CK	Đóng cửa (VND)	Thay đổi %	Tác động %
KSV	33,000	-2.94%	-0.07%
SCG	64,400	-1.83%	-0.03%
THD	36,100	-0.55%	-0.03%
DTK	10,700	-0.93%	-0.02%
PVI	44,900	-0.44%	-0.02%



## THỐNG KÊ GIAO DỊCH NƯỚC NGOÀI

Sàn GD	KL nước ngoài mua (tr. cp)	GT nước ngoài mua (tỷ VND)	KL nước ngoài bán (tr. cp)	GT nước ngoài bán (tỷ VND)	KL mua/ròng (tr. cp)	GT mua/bán ròng (tỷ VND)
HOSE	292.95	6,988.43	326.79	8,205.78	(33.85)	(1,217.38)
HNX	28.71	536.84	16.19	296.96	12.53	239.87
<b>Tổng 2 sàn</b>	<b>321.66</b>	<b>7,525.27</b>	<b>342.98</b>	<b>8,502.74</b>	<b>(21.32)</b>	<b>(977.51)</b>



### TOP 5 MUA RÒNG CỦA KHỐI NGOẠI

HOSE			
Mã CK	Đóng cửa (VND)	KL ròng (cp)	GT ròng (tỷ VND)
HPG	26,500	11,055,378	286.36
STB	29,500	8,769,948	258.60
DGC	93,000	1,801,473	165.22
GMD	68,900	1,149,586	78.55
HSG	20,650	3,580,047	71.85

HNX			
Mã CK	Đóng cửa (VND)	KL ròng (cp)	GT ròng (tỷ VND)
SHS	17,400	10,743,500	164.96
IDC	48,500	1,253,500	58.52
PVS	36,500	312,272	10.45
PVI	44,900	113,812	5.12
SLS	153,200	13,700	2.11

### TOP 5 BÁN RÒNG CỦA KHỐI NGOẠI

HOSE			
Mã CK	Đóng cửa (VND)	KL ròng (cp)	GT ròng (tỷ VND)
FUESSVFL	18,030	(25,456,400)	(460.65)
VHM	42,300	(10,997,183)	(460.16)
MWG	39,400	(11,644,072)	(449.19)
VNM	69,600	(2,980,010)	(211.29)
VCB	86,000	(2,152,221)	(188.43)

HNX			
Mã CK	Đóng cửa (VND)	KL ròng (cp)	GT ròng (tỷ VND)
TNG	18,600	(184,949)	(3.45)
CEO	23,500	(132,406)	(3.37)
VCS	56,700	(41,700)	(2.35)
TIG	11,300	(187,900)	(2.12)
MBS	20,400	(95,245)	(1.95)

### **Đảm bảo phân tích**

Báo cáo được thực hiện bởi Phạm Quang Chương, chuyên viên phân tích – Công ty Cổ phần Chứng khoán Phú Hưng. Mỗi nhân viên phụ trách về phân tích, chiến lược hay nghiên cứu chịu trách nhiệm cho sự chuẩn bị và nội dung của tất cả các phần có trong bản báo cáo nghiên cứu này đảm bảo rằng, tất cả các ý kiến của những người phân tích, chiến lược hay nghiên cứu đều phản ánh trung thực và chính xác ý kiến cá nhân của họ về những vấn đề trong bản báo cáo. Mỗi nhân viên phân tích, chiến lược hay nghiên cứu đảm bảo rằng họ không được hưởng bất cứ khoản chi trả nào trong quá khứ, hiện tại cũng như tương lai liên quan đến các khuyến cáo hay ý kiến thể hiện trong bản báo cáo này.

### **Miễn trừ trách nhiệm**

Thông tin này được tổng hợp từ các nguồn mà chúng tôi cho rằng đáng tin cậy, nhưng chúng tôi không chịu trách nhiệm về sự hoàn chỉnh hay tính chính xác của nó. Đây không phải là bản chào hàng hay sự nài khẩn mua của bất cứ cổ phiếu nào. Chứng khoán Phú Hưng và các chi nhánh và văn phòng và nhân viên của mình có thể có hoặc không có vị trí liên quan đến các cổ phiếu được nhắc tới ở đây. Chứng khoán Phú Hưng (hoặc chi nhánh) đôi khi có thể có đầu tư hoặc các dịch vụ khác hay thu hút đầu tư hoặc các hoạt động kinh doanh khác cho bất kỳ công ty nào được nhắc đến trong báo cáo này. Tất cả các ý kiến và dự đoán có trong báo cáo này được tạo thành từ các đánh giá của chúng tôi vào ngày này và có thể thay đổi không cần báo trước

© Công ty Cổ phần Chứng khoán Phú Hưng (PHS).

Tầng 21, Phú Mỹ Hưng Tower, 08 Hoàng Văn Thái, Phường Tân Phú, Quận 7, Tp. HCM

Điện thoại: (84-28) 5 413 5479

Fax: (84-28) 5 413 5472

Customer Service: 1900 25 23 58

Call Center: (84-28) 5 413 5488

E-mail: [info@phs.vn](mailto:info@phs.vn) / [support@phs.vn](mailto:support@phs.vn)

Web: [www.phs.vn](http://www.phs.vn)

#### **PGD Phú Mỹ Hưng**

Tòa nhà CR2-08, 107 Tôn Dật Tiên,  
Phường Tân Phú, Quận 7,  
Tp. HCM

Điện thoại: (84-28) 5 413 5478

Fax: (84-28) 5 413 5473

#### **Chi nhánh Quận 3**

Tầng 4 & 5, D&D Tower, 458  
Nguyễn Thị Minh Khai, Phường 2,  
Quận 3, Tp. HCM

Điện thoại: (84-28) 3 820 8068

Fax: (84-28) 3 820 8206

#### **Chi Nhánh Thanh Xuân**

Tầng 5, Tòa nhà UDIC Complex, N04  
Hoàng Đạo Thúy, Phường Trung  
Hòa, Quận Cầu Giấy, Hà Nội.

Điện thoại: (84-24) 6 250 9999

Fax: (84-24) 6 250 6666

#### **Chi nhánh Tân Bình**

Tòa nhà Park Legend, 251 Hoàng Văn  
Thụ, Phường 2, Quận Tân Bình, Tp.  
HCM.

Điện thoại: (84-28) 3 813 2401

Fax: (84-28) 3 813 2415

#### **Chi nhánh Hà Nội**

Tầng 5, Tòa nhà Vinafor,  
127 Lò Đúc, Quận Hai Bà Trưng,  
Hà Nội

Điện thoại: (84-24) 3 933 4566

Fax: (84-24) 3 933 4820

#### **Chi nhánh Hải Phòng**

Tầng 2, Tòa nhà Eliteco, 18 Trần  
Hưng Đạo, Quận Hồng Bàng, Hải  
Phòng

Điện thoại: (84-225) 384 1810

Fax: (84-225) 384 1801

#### **Chi nhánh Quận 1**

Phòng 1003A, Tầng 10, Tòa nhà Ruby,  
81-83-83B-85 Hàm Nghi,  
Phường Nguyễn Thái Bình, Quận 1,  
Tp. HCM

Điện thoại: (84-28) 3 535 6060

Fax: (84-28) 3 535 2912